

Người lớn

8 chỉ số nguy cơ bệnh ung thư và mạn tính:

- + Bệnh động mạch vành
- + Bệnh rung tâm nhĩ
- + Bệnh đột quỵ
- + Bệnh huyết khối tĩnh mạch
- + Bệnh cao huyết áp
- + Bệnh gút
- + Ung thư đại trực tràng
- + Ung thư vú (nữ)

170+ Chỉ số khả năng Đáp ứng thuốc, khả năng chuyển hóa 20 nhóm được chất sử dụng trong điều trị bệnh:

- + Thuốc gây mê
- + Thuốc điều trị gút
- + Thuốc chống nhiễm trùng
- + Thuốc chống viêm và giảm đau
- + Thuốc điều trị ung thư
- + Thuốc điều trị tim mạch
- + Thuốc ho và cảm cúm
- + Thuốc điều trị rối loạn tiêu hóa
- + Thuốc điều trị rối loạn axit dạ dày
- + Thuốc điều trị bệnh hiếm
- + Thuốc điều trị bệnh đái tháo đường
- + Thuốc điều trị phụ khoa
- + Thuốc điều hòa hormone
- + Thuốc điều trị tâm thần

17 Chỉ số dinh dưỡng & chuyển hóa:

- + Nhu cầu 09 loại vitamin thiết yếu: A, B2, B6, B9, B12, C, D, E, K
- + Chuyển hóa khoáng chất: canxi, magie, kẽm, sắt.
- + Chuyển hóa chất đa lượng: Chất béo không bão hòa đơn, carbohydrate, Protein, Omega 3&6

25 Chỉ số thể chất & tập luyện:

- + Chiều cao tuổi trưởng thành (cho trẻ em)
- + Đặc điểm thể chất (Nguy cơ béo phì; sức mạnh, tốc độ, tỉ lệ mỡ cánh tay, khoang bụng, chân; Chất lượng giấc ngủ; Nhịp sinh học...)
- + Xu hướng vận động (Chỉ số bão hòa oxy trong máu, đáp ứng nhịp tim...)
- + Nguy cơ chấn thương và phục hồi hậu chấn thương

Trẻ em

5 chỉ số nguy cơ bệnh phổ biến ở trẻ:

- + Hen phế quản
- + Viêm da cơ địa
- + Nha chu
- + Cận thị
- + Táo bón

170+ Chỉ số khả năng Đáp ứng thuốc, khả năng chuyển hóa 20 nhóm được chất sử dụng trong điều trị bệnh:

- + Thuốc gây mê
- + Thuốc điều trị gút
- + Thuốc chống nhiễm trùng
- + Thuốc chống viêm và giảm đau
- + Thuốc điều trị ung thư
- + Thuốc điều trị tim mạch
- + Thuốc ho và cảm cúm
- + Thuốc điều trị rối loạn tiêu hóa
- + Thuốc điều trị rối loạn axit dạ dày
- + Thuốc điều trị bệnh hiếm
- + Thuốc điều trị bệnh đái tháo đường
- + Thuốc điều trị phụ khoa
- + Thuốc điều hòa hormone
- + Thuốc điều trị tâm thần

17 Chỉ số dinh dưỡng & chuyển hóa:

- + Nhu cầu 09 loại vitamin thiết yếu: A, B2, B6, B9, B12, C, D, E, K
- + Chuyển hóa khoáng chất: canxi, magie, kẽm, sắt.
- + Chuyển hóa chất đa lượng: Chất béo không bão hòa đơn, carbohydrate, Protein, Omega 3&6

25 Chỉ số thể chất & tập luyện:

- + Chiều cao tuổi trưởng thành (cho trẻ em)
- + Đặc điểm thể chất (Nguy cơ béo phì; sức mạnh, tốc độ, tỉ lệ mỡ cánh tay, khoang bụng, chân; Chất lượng giấc ngủ; Nhịp sinh học...)
- + Xu hướng vận động (Chỉ số bão hòa oxy trong máu, đáp ứng nhịp tim...)
- + Nguy cơ chấn thương và phục hồi hậu chấn thương